

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 03-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán

Thẩm phán: Ông Lương Văn Đài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sần Quang Sơn;
2. Ông Trần Đức Thắng;
3. Bà Đặng Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Trần N (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/02/1996 tại huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông: Vũ Mạnh C và con bà Trần Thị Kim D.

Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ hai.

Bị cáo có vợ là Vũ Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam – Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Vũ Công S (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/7/1994 tại huyện HH, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Vũ Công Th và con bà Nguyễn Thị Th1;

Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ hai.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Tố U, và có 01 con sinh năm 2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Vũ Mạnh C (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/6/1996 tại huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Vũ Mạnh Th2 và con bà Nguyễn Thị A.

Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Trần N: Ông Trần Mạnh H – Luật sư, Văn phòng luật sư HM, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Công S: Ông Nguyễn Văn Đ – Luật sư, Văn phòng luật sư NB, đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 11 giờ 35 phút ngày 30/10/2021, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố số 1 thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang Vũ Mạnh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công đã tự giác giao nộp 01 gói nilon bên trong có chứa hạt tinh thể rắn. Công khai nhận là ma túy đá và đang mang đi bán. Tổ công tác đã tiến hành Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tổ công tác tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Mạnh C đã phát hiện và thu giữ 07 gói nilon trong suốt dạng mép miết, bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể rắn, Vũ Mạnh C khai nhận là ma túy đá của Công để bán.

Căn cứ lời khai của Vũ Mạnh C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Trần N tại tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai. Thu giữ của Vũ Trần N 01 túi nilon màu hồng, bên trong có 01 túi nilon mép miết màu xanh có chứa các viên nén màu hồng và viên nén màu xanh, 01 túi nilon mép miết, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn,

01 túi nilon mép miết bên trong có 02 viên nén màu hồng; 01 hộp tai nghe điện thoại, bên trong hộp có 02 túi nilon mép miết có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. Vũ Trần N khai nhận toàn bộ các viên nén và hạt tinh thể rắn là ma túy dạng đá và hồng phiến của N để bán.

Căn cứ lời khai của Vũ Trần N và tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành bắt giữ đối với Vũ Công S.

Bản kết luận giám định số 307 ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các mẫu gửi giám định khi bắt quả tang Vũ Mạnh C và khám xét nơi ở của Vũ Mạnh C ngày 30/10/2021 có tổng khối lượng là 11,25 gam là loại chất Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số: 308/GĐMT ngày 05/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số vật chứng ma túy thu giữ của Vũ Trần N ngày 30/10/2021 có tổng khối lượng là 102,87 gam là loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, Vũ Mạnh C và Vũ Trần N (Là anh em con bác, con chú) đứng nói chuyện với nhau, Vũ Trần N bảo Vũ Mạnh C có tiền thì đưa cho N để N mua hộ ma túy đá và ma túy ngựa về bán, Vũ Mạnh C đồng ý và nói có 7.000.000 đồng và đưa trước cho Vũ Trần N 5.000.000 đồng.

Sau đó, khi Vũ Công S đến nhà Vũ Trần N chơi, Vũ Trần N hỏi Vũ Công S có chỗ nào bán ma túy thì mua hộ Vũ Trần N. Do quen biết một người tên là Tr, Vũ Công S gọi điện hỏi Tr có ma túy bán không thì Tr bảo có nên Vũ Công S đã đồng ý đi mua ma túy cho Vũ Trần N. Vũ Trần N đưa cho Vũ Công S 26.000.000 đồng (gồm tiền của Vũ Trần N 21.000.000 đồng, của Vũ Mạnh C 5.000.000 đồng). và bảo Vũ Công S mua 6.000.000 đồng ma túy ngựa, số tiền còn lại mua ma túy đá. Vũ Công S cầm tiền rồi gọi xe taxi đi đến khu vực thị trấn Nông trường PH, huyện BT gặp một người nam giới, giới thiệu là bạn của Tr đi xe máy đến đón, chở Vũ Công S đi đến gần khu vực cầu CL thuộc xã CL, huyện BH. Vũ Công S đưa cho người này 25.500.000 đồng. Trong lúc Vũ Công S đi mua ma túy, ở nhà Vũ Mạnh C đưa cho vợ của Vũ Trần N là Vũ Thị Th, số tiền là 2.000.000 đồng và bảo Th đưa cho N. Khi đưa tiền Vũ Mạnh C không nói cho Thơm biết là tiền gì.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, người nam giới quay lại đưa cho Vũ Công S ma túy, S cất giấu vào túi áo của mình rồi người nam giới chở quay lại thị trấn Nông trường PH. Vũ Công S gọi taxi đến đón và đi về gặp và giao ma túy cho Vũ Trần N tại nhà của N. Vũ Trần N nhận và chia ma túy đá và ma túy ngựa đưa cho Vũ Mạnh C tương ứng với số tiền 7.000.000 đồng mà Vũ Mạnh C đã đưa N. Số ma túy còn lại Vũ Trần N cho vào túi nilon màu hồng và cất vào buồng ngủ.

Sau khi nhận ma túy, Vũ Mạnh C mang về nhà chia nhỏ ra thành nhiều phần và cho vào các túi nilon có mép miết có kích thước khác nhau để bán. Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 30/10/2021, Vũ Mạnh C nhận được điện thoại của

một người giới hối mua ma túy nên Vũ Mạnh C cầm 01 gói ma túy đá cùng chiếc cân điện tử ra khu vực gầm cầu thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT để bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 Lào Cai, ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Vũ Mạnh C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. .

*** Tại phiên tòa:**

Các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S và Vũ Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S và Vũ Mạnh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Trần N mức án: 20 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Công S mức án: 20 năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C mức án: 07 – 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Trần N trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Công S trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Với mục đích kiếm tiền, ngày 29/10/2021 Vũ Trần N đã rủ Vũ Mạnh C đưa tiền để mua ma túy về bán và nhờ Vũ Công S đi mua ma túy về để bán. Bị cáo Vũ Công S khi được Vũ Trần N nhờ tìm mua hộ ma túy đã đồng ý và tìm, mua được 114,12 gam ma túy Methamphetamine cho Vũ Trần N. Bị cáo Vũ Mạnh C khi được Vũ Trần N rủ rê đã đưa tiền để Vũ Trần N mua hộ 11,25 gam Methamphetamine để bán. Đến ngày 30/10/2021, khi Vũ Mạnh C mang ma túy đi bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S và Vũ Mạnh C là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì vậy, các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Mạnh C là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng 11,25 gam Methamphetamine. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S và Vũ Mạnh C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm tiền, các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 114,12 gam chất ma túy Methamphetamine, bị cáo Vũ Mạnh C đã mua 11,25 gam chất ma túy Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Vũ Mạnh C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ; hành vi đó gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Vũ Trần N là người khởi xướng, rủ Vũ Mạnh C mua ma túy về bán, là người nhận từ Vũ Mạnh C 5.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn bỏ ra 21.000.000 đồng để mua ma túy, trực tiếp

nhờ Vũ Công S mua ma túy về bán kiếm lời nên là người giữ vai trò chính trong vụ án với khối lượng ma túy là 114,12 gam Methamphetamine.

Đối với Vũ Công S khi được Vũ Trần N nhờ tìm mua ma túy, S đã đồng ý, trực tiếp đi mua 114,12 gam Methamphetamine về giao cho Vũ Trần N để N bán kiếm lời do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với Vũ Mạnh C khi được N rủ rê đã đồng ý và nhờ Vũ Trần N mua 11,25 gam Methamphetamine để bán nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với N về khối lượng ma túy là 11,25 gam Methamphetamine.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Vũ Trần N và Vũ Mạnh C đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; các bị cáo có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến; bị cáo Vũ Công S có ông ngoại được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến và Huy hiệu 60 năm tuổi đảng.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo và lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vũ Trần N đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 17 năm tù và người bào chữa cho bị cáo Vũ Công S đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù là quá nhẹ không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nên không được chấp nhận.

[4] Về Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 114,12 gam Methamphetamine, đã trích mẫu giám định, còn lại 112,14 gam được niêm phong theo quy định; 02 cân điện tử đây là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động REDMI, kèm thẻ sim, đã qua sử dụng là của Vũ Mạnh C, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen, kèm thẻ sim là của bị cáo Vũ Trần N, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 căn cước công dân mang tên Vũ Trần N là của bị cáo nên lại cho bị cáo N.

- 01 điện thoại SAMSUNG; 01 điện thoại NOKIA là của bị cáo Vũ Công S, bị cáo đã sử dụng điện thoại SAMSUNG vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc NOKIA cần tạm giữ để thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S và Vũ Mạnh C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Trần N mức án: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Công S mức án: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2021.

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C mức án: 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 bì niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Mạnh C ngày 30/10/2021 tại tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong có chứa 10,90 gam Methamphetamine cùng bì niêm phong ban đầu, túi nilon và các mảnh nilon.

- 01 bì niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Trần N ngày 30/10/2021 tại tổ dân phố số 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong có chứa 101,24 gam Methamphetamine và 1,01 gam chất tinh thể màu trắng và các mẫu vật liên quan.

- 01 cân điện tử thu giữ của Vũ Trần N.

* **Tịch thu, nộp ngân sách:** 01 điện thoại di động Redmi, đã qua sử dụng, kèm thẻ sim của Vũ Mạnh C; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đã cũ, kèm thẻ sim của Vũ Trần N; 01 điện thoại SAMSUNG màu vàng đã cũ, nứt vỡ của Vũ Công S.

* **Tạm giữ** chiếc điện thoại NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kèm thẻ sim của Vũ Công S để đảm bảo thi hành án.

* **Trả lại** cho Vũ Trần N 01 căn cước công dân mang tên Vũ Trần N.

(Các vật chứng thể hiện chi tiết cụ thể theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 24, ngày 20/01/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vũ Trần N, Vũ Công S, Vũ Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT CA tỉnh;
- CQTHAHS CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán